

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 7 năm 2019

**DANH SÁCH HỌC SINH TRUNG CẤP NGHỀ KHÓA 16 TCN (9+3)
KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP**

STT	MSHS	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
1	16000029	Nguyễn Trí	Bảo	Nam	09/12/2001	16TCN-CKL	Hóa học 1, Toán 2, Hóa học 2, Dung sai - Đo lường kỹ thuật, Cơ kỹ thuật, Tiện trụ Nợ: ngắn, trụ bậc, tiện trụ dài l=10d, Tiện ren tam giác, Chính trị,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
2	16000141	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	20/02/1998	16TCN-CKL	Dung sai - Đo lường kỹ thuật,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
3	16001764	Phạm Trung	Hiếu	Nam	22/08/2000	16TCN-CKL	Toán 1, Hóa học 1, Toán 2, Toán 3, Hóa học 3, Hóa học 4, Dung sai - Đo lường kỹ thuật, Tiện trụ ngắn, trụ bậc, tiện trụ dài l=10d, Tiện lỗ, Kỹ thuật điện, Phay,..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
4	16000578	Phan Thế	Hòa	Nam	21/10/2000	16TCN-CKL	Dung sai - Đo lường kỹ thuật, Phay, bảo mặt phẳng ngang, song song, vuông Nợ: góc, nghiêng, Tiện chi tiết có gá lắp phức tạp,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
5	16000377	Nguyễn Văn	Lai	Nam	28/10/2001	16TCN-CKL	Vật liệu cơ khí, Vẽ kỹ thuật, Dung sai - Đo lường kỹ thuật, Kỹ thuật an toàn - Môi Nợ: trường công nghiệp, Phay ly hợp vấu, then hoa, Tiện chi tiết có gá lắp p..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
6	16000661	Kiều Phi	Long	Nam	09/01/2001	16TCN-CKL	Vật liệu cơ khí, Vẽ kỹ thuật, Toán 3, Toán 4, Vật Lý 2, Dung sai - Đo lường kỹ Nợ: thuật, Giáo dục thể chất, Kỹ thuật an toàn - Môi trường công nghiệp, Tiện lỗ, Ti..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
7	16003326	Trần Bá	Phát	Nam	28/12/2000	16TCN-CKL	Nợ học phí, Anh văn 1, Vật liệu cơ khí, Toán 1, Hóa học 1, Toán 2, Toán 3, Toán Nợ: 4, Vật Lý 2, Hóa học 2, Hóa học 3, Dung sai - Đo lường kỹ thuật, Giáo dục thể chấ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi

STT	MSHS	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
8	16001433	Nguyễn Bình Định	Phuong	Nam	25/10/1999	16TCN-CKL	Vẽ kỹ thuật, Toán 1, Hóa học 1, Toán 2, Toán 3, Toán 4, Vật Lý 2, Vật Lý 3, Vật Lý 4, Hóa học 2, Hóa học 3, Hóa học 4, Ngữ Văn 4, Dung sai - Đo lường kỹ thuật, Cơ k..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
9	16000513	Phan Lâm	Tân	Nam	04/09/2001	16TCN-CKL	Vật liệu cơ khí, Vẽ kỹ thuật, Dung sai - Đo lường kỹ thuật, Cơ kỹ thuật, Tiện rãnh, cắt đứt, Tiện côn, Tiện CNC cơ bản, Phay, bào mặt phẳng ngang, song song, ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
10	16000286	Đặng Phương	Thanh	Nam	22/12/2001	16TCN-CKL	Nợ: Toán 2, Dung sai - Đo lường kỹ thuật, Tiện ren tam giác, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
11	16001130	Nguyễn Chí	Thanh	Nam	02/07/2000	16TCN-CKL	Nợ học phí, Vật liệu cơ khí, Vẽ kỹ thuật, Vật Lý 1, Toán 3, Toán 4, Vật Lý 3, Hóa học 3, Dung sai - Đo lường kỹ thuật, Cơ kỹ thuật, Kỹ thuật an toàn - Môi trường..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
12	16000472	Vũ Hoàng	Tiến	Nam	05/01/2001	16TCN-CKL	Vẽ kỹ thuật, Kỹ thuật an toàn - Môi trường công nghiệp, Tiện trụ ngắn, trụ bậc, tiện trụ dài l=10d, Tiện rãnh, cắt đứt, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
13	16000051	Trần Bá	Tước	Nam	13/07/2001	16TCN-CKL	Vật liệu cơ khí, Vẽ kỹ thuật, Toán 1, Hóa học 1, Toán 2, Toán 3, Toán 4, Vật Lý 3, Hóa học 4, Ngữ Văn 2, Dung sai - Đo lường kỹ thuật, Cơ kỹ thuật, Kỹ thuật an to..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
14	16000372	Nguyễn Quốc	Cường	Nam	17/10/2000	16TCN-Đ	An toàn điện, Hóa học 2, Vẽ kỹ thuật, Tin học, Điều khiển điện khí nén, Điện tử công suất, Trang bị điện 1, PLC cơ bản, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
15	16002123	Lê Tín	Đạt	Nam	11/08/2000	16TCN-Đ	Nợ học phí, Anh văn 1, Điện tử cơ bản, Cung cấp điện, Vật Lý 1, Vật Lý 4, Hóa học 4, Điều khiển điện khí nén, PLC cơ bản, Điện tử ứng dụng, Pháp luật, Thực tập ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
16	16000098	Võ Minh	Đạt	Nam	26/03/2001	16TCN-Đ	Nợ: Vẽ kỹ thuật, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
17	16000470	Nguyễn Trung	Đoàn	Nam	31/01/2000	16TCN-Đ	Nợ: Đo lường điện, Điều khiển điện khí nén, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
18	16000278	Lê Thanh	Giang	Nam	02/02/2001	16TCN-Đ	Tin học, Điều khiển điện khí nén, Điện tử công suất, Trang bị điện 1, PLC cơ bản, Thực tập tốt nghiệp, Quấn dây máy điện nâng cao, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
19	16003499	Nguyễn Hoàng	Hải	Nam	17/06/1999	16TCN-Đ	Nợ: An toàn điện, Điện tử cơ bản, Cung cấp điện, Truyền động điện, Điều khiển điện khí nén, Điện tử công suất, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi

STT	MSHS	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
20	16000501	Nguyễn Mạnh	Hải	Nam	23/09/2000	16TCN-Đ	An toàn điện, Vật Lý 4, Đo lường điện, Vẽ kỹ thuật, Điều khiển điện khí nén, Chính trị, Điện tử công suất, Trang bị điện 1, PLC cơ bản, Điện tử ứng dụng, Thực t..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
21	16000251	Nguyễn Quang Mạnh	Hoàng	Nam	08/12/2001	16TCN-Đ	Nợ: Điện tử cơ bản, Vẽ kỹ thuật, Điều khiển điện khí nén, Trang bị điện 2,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
22	16000991	Thiều Lê	Huy	Nam	01/03/2000	16TCN-Đ	Nợ: Kỹ thuật lạnh, Điều khiển điện khí nén, Quấn dây máy điện nâng cao,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
23	16001274	Nguyễn Tiến	Kiên	Nam	01/05/2000	16TCN-Đ	Nợ học phí Hóa học 4,, Truyền động điện, Vật Lý 4, Vẽ kỹ thuật, Kỹ thuật lạnh, Điều khiển điện khí nén, Chính trị, Điện tử công suất, Trang bị điện 1, PLC cơ b..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
24	16000535	Nguyễn Hoàng Huy	Long	Nam	03/04/2000	16TCN-Đ	Nợ: Điện tử cơ bản, Cung cấp điện, Đo lường điện, Điều khiển điện khí nén,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
25	16000510	Trần Thế	Luyến	Nam	16/10/2001	16TCN-Đ	Nợ: An toàn điện, Điện tử cơ bản, Cung cấp điện, Vẽ điện, Đo lường điện, Điều khiển điện khí nén,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
26	16000614	Lữ Hoài	Phong	Nam	04/09/2000	16TCN-Đ	Nợ: Cung cấp điện, Đo lường điện, PLC cơ bản,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
27	16000422	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	12/09/2000	16TCN-Đ	Nợ: Điện tử cơ bản, Truyền động điện, Điện tử công suất, PLC cơ bản,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
28	16000100	Phạm Hữu	Phụng	Nam	31/01/2001	16TCN-Đ	Nợ: An toàn điện, Anh văn 1, Điện tử cơ bản, Đo lường điện, Vẽ kỹ thuật, Điện tử công suất,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
29	16000330	Vũ Doãn	Sỹ	Nam	30/12/2001	16TCN-Đ	Nợ học phí, Điện tử cơ bản, Cung cấp điện, Khí cụ điện, Truyền động điện, Toán 2, Vật Lý 2, Vật Lý 4, Hóa học 4, Ngữ Văn 2, Vẽ điện, Đo lường điện, Vẽ kỹ thuật, T..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
30	16000347	Nguyễn Duy	Thông	Nam	21/03/2000	16TCN-Đ	Nợ học phí, Điện tử cơ bản, Cung cấp điện, Khí cụ điện, Vật Lý 4, Hóa học 2, Hóa học 4, Ngữ Văn 2, Đo lường điện, Tin học, Điều khiển điện khí nén, Chính trị, Đi..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
31	16000219	Nguyễn Văn	Toàn	Nam	30/06/2001	16TCN-Đ	Nợ: PLC cơ bản,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi

STT	MSHS	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
32	16001213	Tô Đình	Trí	Nam	29/12/1996	16TCN-Đ	Nợ học phí, Điện tử công suất, Pháp luật, Thực tập tốt nghiệp, Chuyên đề điều khiển lập trình cỡ nhỏ, Quản dây máy điện nâng cao, Trang bị điện 2,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
33	16000265	Nguyễn Anh	Tú	Nam	30/09/2001	16TCN-Đ	Nợ: Đo lường điện,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
34	16000629	Nguyễn Thanh	Tú	Nam	29/09/1999	16TCN-Đ	Hóa học 4, Ngữ Văn 4, Kỹ thuật lạnh, Điều khiển điện khí nén, Chính trị, Điện tử công suất, Trang bị điện 1, PLC cơ bản, Điện tử ứng dụng, Thực tập tốt nghiệp,..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
35	16000048	Bùi Hoàng An	Vỹ	Nam	27/10/2001	16TCN-Đ	Nợ học phí, Điện tử cơ bản, Cung cấp điện, Truyền động điện, Vật liệu điện, Mạch điện, Toán 2, Vật Lý 4, Hóa học 4, Ngữ Văn 4, Đo lường điện, Vẽ kỹ thuật, Máy đi..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
36	16000065	Lê Thành	Đạt	Nam	18/10/1999	16TCN-ĐT	Toán 2, Vật Lý 3, Vật Lý 4, Hóa học 3, Hóa học 4, Ngữ Văn 4, Điện kỹ thuật, Linh kiện điện tử, Đo lường điện tử, Điện tử tương tự, Mạch điện tử cơ bản, Chế tạo m..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
37	16000133	Bùi Công	Duy	Nam	12/04/2001	16TCN-ĐT	Hóa học 4, Điện kỹ thuật, Linh kiện điện tử, Vẽ điện, Điện tử tương tự, Chế tạo mạch in và hàn linh kiện, Điện cơ bản, Tin học, Kỹ thuật cảm biến, Kỹ thuật xun..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
38	16000271	Huỳnh Nguyễn Minh	Duy	Nam	14/07/2001	16TCN-ĐT	Nợ học phí, Vật Lý 1, Toán 2, Vật Lý 4, Hóa học 2, Hóa học 3, Hóa học 4, Ngữ Văn 2, Linh kiện điện tử, Đo lường điện tử, Điện tử tương tự, Mạch điện tử cơ bản, C..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
39	16001118	Trần Minh	Hải	Nam	27/10/2001	16TCN-ĐT	Toán 1, Hóa học 1, Ngữ Văn 1, Toán 2, Toán 3, Vật Lý 2, Vật Lý 3, Vật Lý 4, Hóa học 2, Hóa học 3, Hóa học 4, Ngữ Văn 3, Ngữ Văn 4, Điện kỹ thuật, Linh kiện điện tử,..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
40	16000006	Nguyễn Hữu	Hiếu	Nam	06/11/2001	16TCN-ĐT	Hóa học 1, Toán 2, Hóa học 3, Điện kỹ thuật, Linh kiện điện tử, Đo lường điện tử, Điện tử tương tự, Mạch điện tử cơ bản, Chế tạo mạch in và hàn linh kiện, Tran..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
41	16000440	Nguyễn Minh	Hiếu	Nam	12/11/2001	16TCN-ĐT	Nợ: Điện tử tương tự, Mạch điện tử cơ bản, Điện cơ bản, Điện tử công suất,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
42	16000213	Nguyễn Hòa	Hợp	Nam	02/05/1998	16TCN-ĐT	Nợ học phí, Pháp luật, Thực tập tốt nghiệp, Mạng truyền thông công nghiệp, Robot công nghiệp, Điều khiển thủy lực,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi

STT	MSHS	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
43	16000015	Trần Thế	Huy	Nam	30/09/2001	16TCN-ĐT	Nợ học phí, Toán 1, Hóa học 1, Vật Lý 4, Hóa học 4, Ngữ Văn 4, Điện kỹ thuật, Linh kiện điện tử, Đo lường điện tử, Điện tử tương tự, Mạch điện tử cơ bản, Chế tạ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
44	16000370	Cao Ngọc	Long	Nam	31/03/2001	16TCN-ĐT	Điện kỹ thuật, Linh kiện điện tử, Điện tử tương tự, Mạch điện tử cơ bản, Trang bị điện, Kỹ thuật cảm biến, Kỹ thuật xung - số, Điện tử công suất, PLC cơ bản, Đ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
45	16000373	Nguyễn Phi	Long	Nam	17/03/2000	16TCN-ĐT	Vật Lý 4, Hóa học 4, Ngữ Văn 4, Điện kỹ thuật, Linh kiện điện tử, Điện tử tương tự, Mạch điện tử cơ bản, Điện cơ bản, Kỹ thuật cảm biến, Kỹ thuật xung - số, Điện..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
46	16000545	Đặng Trần Trọng	Nghĩa	Nam	08/04/2001	16TCN-ĐT	Vật Lý 4, Hóa học 4, Ngữ Văn 4, Điện kỹ thuật, Linh kiện điện tử, Đo lường điện tử, Điện tử tương tự, Mạch điện tử cơ bản, Điện cơ bản, Trang bị điện, Kỹ thuật ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
47	16000339	Nguyễn Thành	Nhân	Nam	26/06/2001	16TCN-ĐT	Nợ: Kỹ thuật xung - số, Mạng truyền thông công nghiệp, Robot công nghiệp,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
48	16000099	Huỳnh Quốc	Phú	Nam	31/03/2001	16TCN-ĐT	Ngữ Văn 2,, Ngữ Văn 4, Linh kiện điện tử, Đo lường điện tử, Điện tử tương tự, Mạch điện tử cơ bản, Chế tạo mạch in và hàn linh kiện, Điện cơ bản, Tin học, Kỹ ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
49	16000122	Thái Minh	Quân	Nam	31/10/2000	16TCN-ĐT	Nợ học phíToán 2,, Vật Lý 3, Vật Lý 4, Hóa học 3, Hóa học 4, Ngữ Văn 4, Điện kỹ thuật, Linh kiện điện tử, Điện tử tương tự, Kỹ thuật cảm biến, Kỹ thuật xung - ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
50	16000069	Nguyễn Dương Thế	Son	Nam	23/02/2000	16TCN-ĐT	Nợ: Nợ học phí, Điện tử công suất,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
51	16000061	Võ Xuân	Thái	Nam	26/12/2001	16TCN-ĐT	Nợ: Linh kiện điện tử,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
52	16000013	Vũ Trương	Thái	Nam	27/08/2001	16TCN-ĐT	Nợ học phíToán 2, Hóa học 2,, Anh văn 1, Điện kỹ thuật, Đo lường điện tử, Điện tử tương tự, Mạch điện tử cơ bản, Điện cơ bản, Tin học, Kỹ thuật cảm biến, Điện ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
53	16000430	Phạm Quốc	Thắng	Nam	26/11/2001	16TCN-ĐT	Nợ: Anh văn 1, Điện kỹ thuật, Mạch điện tử cơ bản,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi

STT	MSHS	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
54	16000564	Vũ Minh	Thanh	Nam	12/02/2001	16TCN-ĐT	Nợ: Nợ học phíToán 1,Toán 2,, Vẽ điện,Điện tử tương tự,Chế tạo mạch in và hàn linh kiện,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
55	16000453	Phan Minh Tiến	Thành	Nam	18/10/2000	16TCN-ĐT	Nợ: Toán 2,Linh kiện điện tử,Điện tử tương tự,Trang bị điện,Kỹ thuật xung - số,Điện tử công suất,Điều khiển lập trình cỡ nhỏ,Điều khiển điện khí nén,Lắp đ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
56	16000145	Bùi Quốc	Tuấn	Nam	15/02/2000	16TCN-ĐT	Nợ: Đo lường điện tử,Điện tử tương tự,Mạch điện tử cơ bản,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
57	16000615	Huỳnh Anh	Tuấn	Nam	25/05/2001	16TCN-ĐT	Nợ: Trang bị điện,Kỹ thuật xung - số,Điện tử công suất,Mạng truyền thông công nghiệp,Robot công nghiệp,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
58	16000225	Phan Anh	Vũ	Nam	25/10/2000	16TCN-ĐT	Nợ: Điện tử tương tự,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
59	16000036	Nguyễn Minh	Anh	Nữ	09/06/2001	16TCN-KTD	Nợ: Nợ học phí, Kinh tế vi mô,Lý thuyết kế toán,Toán 1,Vật Lý 1,Toán 2,Hóa học 2,Ngữ Văn 4,Kế toán doanh nghiệp 1,Kế toán thương mại dịch vụ,Lý thuyết tài..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
60	16002545	Huỳnh Thái Bảo	Hân	Nữ	19/10/2000	16TCN-KTD	Nợ: Nợ học phí, Kinh tế vi mô,Lý thuyết kế toán,Toán 2,Toán 3,Toán 4,Vật Lý 4,Hóa học 4,Ngữ Văn 4,Kế toán doanh nghiệp 1,Kế toán thương mại dịch vụ,Lý thu..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
61	16001001	Nguyễn Ngọc Thanh	Hiền	Nữ	13/12/2001	16TCN-KTD	Nợ: Kinh tế vi mô,Lý thuyết tiền tệ tín dụng,Chính trị,Thực tập tốt nghiệp,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
62	16003632	Cao Trần Nữ	Huyền	Nữ	27/08/2001	16TCN-KTD	Nợ: Nợ học phí, Ngữ Văn 4,Thực tập tốt nghiệp,Kế toán quản trị,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
63	16000043	Trần Mỹ	Linh	Nữ	16/08/2001	16TCN-KTD	Nợ: Nợ học phí, Kinh tế vi mô,Toán 2,Vật Lý 4,Hóa học 2,Hóa học 4,Ngữ Văn 4,Kế toán doanh nghiệp 1,Kế toán ngân sách xã, phường,Kế toán thương mại dịch vụ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
64	16000368	Trần Thúy	Ngân	Nữ	16/08/2001	16TCN-KTD	Nợ: Lý thuyết tài chính,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
65	16000374	Phạm Thị Thảo	Nguyên	Nữ	03/10/2001	16TCN-KTD	Nợ: Nợ học phí, Kinh tế vi mô,Hóa học 1,Toán 2,Vật Lý 4,Hóa học 2,Ngữ Văn 4,Kế toán doanh nghiệp 1,Kế toán thương mại dịch vụ,Lý thuyết tài chính,Tài chín..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi

STT	MSHS	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
66	16000154	Đỗ Ngọc Quỳnh	Như	Nữ	26/05/2001	16TCN-KTD	Nợ: Tài chính doanh nghiệp,Kế toán doanh nghiệp 2,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
67	16003697	Lưu Ngọc Bảo	Trúc	Nữ	21/04/2001	16TCN-KTD	Nợ: Nợ học phí, Kinh tế vi mô,Vật Lý 4,Kế toán doanh nghiệp 1,Kế toán thương mại dịch vụ,Tài chính doanh nghiệp,Chính trị,Phân tích hoạt động kinh doanh,T..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
68	16000817	Phạm Trúc	Uyên	Nữ	09/02/2001	16TCN-KTD	Nợ: Nợ học phí, Kinh tế vi mô,Ngữ Văn 4,Kế toán doanh nghiệp 1,Kế toán thương mại dịch vụ,Kinh tế phát triển,Lý thuyết tài chính,Tài chính doanh nghiệp,Ch..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
69	16003315	Đỗ Khánh	Vy	Nữ	05/04/2001	16TCN-KTD	Nợ: Kinh tế vi mô,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
70	16001782	Huỳnh Thị Ngọc	Yến	Nữ	22/12/2001	16TCN-KTD	Nợ: Nợ học phí, Kinh tế vi mô,Toán 2,Vật Lý 4,Hóa học 4,Ngữ Văn 4,Kế toán doanh nghiệp 1,Kế toán ngân sách xã, phường,Kế toán thương mại dịch vụ,Lý thuyết..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
71	16000257	Lê Hoàng Hải	Anh	Nam	13/12/1999	16TCN-LĐL1	Nợ: Vẽ kỹ thuật,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
72	16000076	Nguyễn Hoàng	Anh	Nam	24/09/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Nợ học phí, Toán 1,Vật Lý 1,Hóa học 1,Toán 2,Toán 3,Toán 4,Vật Lý 4,Hóa học 2,Hóa học 3,Hóa học 4,Ngữ Văn 2,Điện cơ bản,Người lắp ráp,Gò cơ bản,Vẽ kỹ ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
73	16001690	Nguyễn Thành	Danh	Nam	07/07/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Vẽ kỹ thuật,Chuyên đề máy lạnh,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
74	16000571	Diệp Minh	Đạt	Nam	27/07/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Nợ học phíNgữ Văn 1,Toán 2,Hóa học 2,, Cơ sở kỹ thuật điện,Hóa học 3,Điện cơ bản,Vẽ kỹ thuật,Máy điện,Pháp luật,Chuyên đề máy lạnh,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
75	16000111	Lương Minh	Đức	Nam	15/07/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Toán 4,Hóa học 3,Ngữ Văn 4,Kỹ năng giao tiếp,Cơ sở kỹ thuật nhiệt - lạnh,Tiếng Anh chuyên ngành,Trang bị điện,Lạnh cơ bản,Giáo dục quốc phòng - An ninh..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
76	16000143	Nguyễn Hoàng Gia	Huy	Nam	19/01/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Vẽ kỹ thuật,Chuyên đề máy lạnh,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
77	16000294	Phạm Nhật	Khoa	Nam	24/12/2000	16TCN-LĐL1	Nợ: Toán 3,Điện cơ bản,Kỹ năng giao tiếp,Vẽ kỹ thuật,Cơ Kỹ thuật,Chính trị,Điện tử chuyên ngành,Pháp luật,Điện tử công suất,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi

STT	MSHS	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
78	16000599	Trần Minh	Kiệt	Nam	13/09/2000	16TCN-LĐL1	Nợ: Nợ học phíHóa học 2,, Vẽ kỹ thuật,Pháp luật,Chuyên đề máy lạnh,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
79	16000020	Trần Đức	Linh	Nam	10/06/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Vật Lý 2,Hóa học 3,Điện cơ bản,Nguội lắp ráp,Gò cơ bản,Cơ Kỹ thuật,Cơ sở kỹ thuật nhiệt - lạnh,Điện tử chuyên ngành,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
80	16000046	Nguyễn Tấn	Lộc	Nam	27/04/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Toán 3,Vật Lý 4,Hóa học 2,Hóa học 3,Hóa học 4,Vẽ kỹ thuật,Cơ Kỹ thuật,Máy điện,Điện tử chuyên ngành,Điện tử công suất,Chuyên đề máy lạnh,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
81	16000164	Nguyễn Quang	Lợi	Nam	26/12/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Vẽ kỹ thuật,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
82	16000679	Hoàng Đình	Long	Nam	07/07/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Vẽ kỹ thuật,Pháp luật,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
83	16000389	Huỳnh Ngọc	Mỹ	Nam	19/03/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Toán 3,Hóa học 3,Vẽ kỹ thuật,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
84	16000193	Trần Quang	Mỹ	Nam	02/12/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Nợ học phíToán 2,Hóa học 2,, Toán 3,Hóa học 3,Vẽ kỹ thuật,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
85	16000619	Vũ Đình	Phú	Nam	19/07/2001	16TCN-LĐL1	Nợ học phíToán 2,Hóa học 2,, Cơ sở kỹ thuật điện,Hóa học 1,Toán 4,Hóa học 3,An toàn lao động và vệ sinh công nghiệp,Vẽ kỹ thuật,Cơ Kỹ thuật,Trang bị đ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
86	16000113	Trần Văn	Quý	Nam	01/01/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Vẽ kỹ thuật,Điện tử công suất,Chuyên đề máy lạnh,Giáo dục quốc phòng - An ninh,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
87	16002666	Tăng Phước	Tài	Nam	05/08/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Điện tử chuyên ngành,Pháp luật,Điện tử công suất,Chuyên đề máy lạnh,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
88	16000211	Nguyễn Lê	Tấn	Nam	25/12/2000	16TCN-LĐL1	Nợ: Hóa học 3,Vẽ kỹ thuật,Chuyên đề máy lạnh,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
89	16000601	Phan Đăng	Thịnh	Nam	18/01/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Toán 3,Vẽ kỹ thuật,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
90	16001192	Nguyễn Lê Hùng	Thuận	Nam	21/01/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Vẽ kỹ thuật,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi

STT	MSHS	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
91	16000570	Diệp Minh	Tiến	Nam	27/07/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Nợ học phíToán 2,Hóa học 2,, Hóa học 3,Điện cơ bản,Vẽ kỹ thuật,Pháp luật,Chuyên đề máy lạnh,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
92	16000017	Đỗ Minh	Trung	Nam	19/08/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Điện tử chuyên ngành,Pháp luật,Chuyên đề máy lạnh,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
93	16002030	Lê Vũ Công	Truyền	Nam	13/01/2000	16TCN-LĐL1	Nợ: Tin học,Điện tử chuyên ngành,Điện tử công suất,Chuyên đề máy lạnh,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
94	16003895	Đinh Mạnh	Tuấn	Nam	17/03/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Anh văn 1,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
95	16000681	Hoàng Đình	Vinh	Nam	07/07/2001	16TCN-LĐL1	Nợ: Cơ sở kỹ thuật điện,Vẽ kỹ thuật,Pháp luật,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
96	16003381	Lê Tuấn	Vũ	Nam	27/04/2001	16TCN-LĐL1	Nợ học phí, Toán 4,Hóa học 3,Hóa học 4,Kỹ năng giao tiếp,Điện tử chuyên ngành,Autocad,Pháp luật,Thực tập tốt nghiệp,Gia công lắp đặt đường ống,Chuyên ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
97	16000630	Nguyễn Lê Phương	Vũ	Nam	20/06/2000	16TCN-LĐL1	Nợ: Cơ sở kỹ thuật điện,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
98	16000616	Đỗ Tuấn	Anh	Nam	27/09/2001	16TCN-Ô1	Nợ học phíToán 2,Toán 3,Vật Lý 2,, Cơ ứng dụng,Hóa học 3,Thực hành Hàn cơ bản,Dung sai lắp ghép và đo lường kỹ thuật,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
99	16000544	Nguyễn Thiên	Bảo	Nam	15/04/2001	16TCN-Ô1	Nợ: Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống truyền lực,Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống phun xăng, đánh lửa điện tử,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
100	16000935	Bùi Xuân	Đường	Nam	02/01/2000	16TCN-Ô1	Nợ: Hóa học 4,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
101	16000014	Võ Văn Huỳnh	Duy	Nam	21/07/2001	16TCN-Ô1	Nợ: Điện kỹ thuật,Chẩn đoán tình trạng kỹ thuật ô tô,Bảo dưỡng và sửa chữa trang bị điện ô tô 1,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
102	16001678	Nguyễn Trung	Hậu	Nam	20/07/2000	16TCN-Ô1	Nợ: Điện kỹ thuật,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
103	16000477	Nguyễn Hoàng	Hiệp	Nam	15/02/2001	16TCN-Ô1	Nợ học phí, Cơ ứng dụng,Vật liệu học,Chẩn đoán tình trạng kỹ thuật ô tô,Dung sai lắp ghép và đo lường kỹ thuật,Hóa học 2,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi

STT	MSHS	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
104	16000170	Lê Thanh	Hòa	Nam	15/06/2000	16TCN-Ô1	Nợ học phíCƠ ỨNG DỤNG, Vật liệu học,, Điện kỹ thuật,Tin học,Chính trị,Pháp luật,Bảo dưỡng và sửa chữa trang bị điện ô tô 1,Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
105	16000033	Lê Minh	Hoàn	Nam	21/01/2001	16TCN-Ô1	CƠ ỨNG DỤNG, Vật liệu học,Toán 2,Toán 3,Thực hành Hàn cơ bản,Thực hành mạch điện cơ bản,Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống truyền lực,Bảo dưỡng và sửa chữa..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
106	16000556	Trịnh Xuân	Hùng	Nam	21/08/1997	16TCN-Ô1	Nợ học phíCƠ ỨNG DỤNG, Vật liệu học,, Điện kỹ thuật,An toàn lao động,Dung sai lắp ghép và đo lường kỹ thuật,Pháp luật,Bảo dưỡng và sửa chữa trang bị đi..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
107	16000151	Huỳnh Quốc	Huy	Nam	18/10/2001	16TCN-Ô1	Nợ: Toán 2,, Vật liệu học,Bảo dưỡng và sửa chữa trang bị điện ô tô 1,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
108	16000590	Lê Thành	Huy	Nam	15/12/2000	16TCN-Ô1	Nợ: Nợ học phíVật liệu học,Toán 1,Toán 2,Hóa học 2,, Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống di chuyển,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
109	16001803	Nguyễn Kế	Kha	Nam	19/06/2001	16TCN-Ô1	Nợ: Bảo dưỡng và sửa chữa trang bị điện ô tô 1,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
110	16000208	Phạm Tiến Trung	Kiên	Nam	23/12/2001	16TCN-Ô1	Nợ: Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống nhiên liệu động cơ diesel,Bảo dưỡng và sửa chữa trang bị điện ô tô 1,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
111	16000253	Nguyễn Đình	Linh	Nam	06/07/2001	16TCN-Ô1	Nợ học phíCƠ ỨNG DỤNG, Vật liệu học,Hóa học 1,Hóa học 4,, Vật Lý 3,Thực hành Hàn cơ bản,Thực hành mạch điện cơ bản,Bảo dưỡng và sửa chữa trang bị điện ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
112	16002960	Lê Hoàng	Nam	Nam	13/09/1999	16TCN-Ô1	Nợ học phíCƠ ỨNG DỤNG,Toán 1,, Bảo dưỡng và sửa chữa trang bị điện ô tô 1,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
113	16003614	Trần Huy	Nam	Nam	02/09/2000	16TCN-Ô1	Nợ học phíVật liệu học,Toán 4,, Bảo dưỡng và sửa chữa trang bị điện ô tô 1,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
114	16000449	Ngô Minh	Nhật	Nam	28/08/2001	16TCN-Ô1	Nợ: Nợ học phíVật liệu học,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
115	16000343	Nguyễn Minh	Nhật	Nam	20/01/2001	16TCN-Ô1	Nợ học phíVật liệu học,Toán 2,Toán 3,Vẽ kỹ thuật,, Vật Lý 3,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi

STT	MSHS	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
116	16000301	Trương Văn	Nhật	Nam	10/12/2001	16TCN-Ô1	Nợ: Vật liệu học, Chính trị, Pháp luật,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
117	16000385	Đỗ Võ Thành	Quân	Nam	21/12/2001	16TCN-Ô1	Nợ: Cơ ứng dụng, Vật liệu học, Toán 2, Hóa học 2,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
118	16000543	Phạm Minh	Quang	Nam	10/12/2000	16TCN-Ô1	Nợ: Toán 4, Chính trị,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
119	16000857	Huỳnh Phú	Sĩ	Nam	21/10/1996	16TCN-Ô1	Nợ: Điện kỹ thuật, An toàn lao động,, Cơ ứng dụng, Tin học,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
120	16000505	Lại Công	Tài	Nam	27/08/2001	16TCN-Ô1	Nợ: Vật liệu học,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
121	16000562	Nguyễn Tấn	Tài	Nam	20/05/2000	16TCN-Ô1	Nợ: Vật liệu học,, Cơ ứng dụng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
122	16000475	Lê Thành	Thắng	Nam	01/05/2001	16TCN-Ô1	Nợ học phíVật liệu học, Hóa học 4, Ngữ Văn 2,, Chẩn đoán tình trạng kỹ thuật ô tô, Dung sai lắp ghép và đo lường kỹ thuật, Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
123	16000179	Vũ Quang	Thắng	Nam	04/01/2001	16TCN-Ô1	Nợ: Cơ ứng dụng, Vật liệu học, Vật Lý 4, Chính trị, Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống nhiên liệu động cơ xăng dùng bộ chế hòa khí, Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
124	16001815	Đình Quý	Thanh	Nam	07/05/2001	16TCN-Ô1	Nợ: Vật liệu học,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
125	16001329	Trần Văn	Thành	Nam	12/08/1999	16TCN-Ô1	Nợ: Cơ ứng dụng, Vật liệu học, Hóa học 1, Toán 2, Toán 3, Toán 4, Hóa học 2, Hóa học 3, Hóa học 4, Chính trị, Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống nhiên liệu động cơ xăng..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
126	16000138	Phạm Xuân	Thao	Nam	22/09/2001	16TCN-Ô1	Nợ: Cơ ứng dụng, Vật liệu học, Bảo dưỡng và sửa chữa trang bị điện ô tô 1,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
127	16000318	Phạm Văn	Thảo	Nam	13/09/2001	16TCN-Ô1	Nợ: Cơ ứng dụng, Vật liệu học, Toán 2, Hóa học 2, Bảo dưỡng và sửa chữa trang bị điện ô tô 1,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
128	16001128	Nguyễn Văn Ngọc	Thiện	Nam	03/05/2001	16TCN-Ô1	Nợ học phíCơ ứng dụng, Vật liệu học,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi

STT	MSHS	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
129	16000163	Nguyễn Xuân	Thiện	Nam	29/08/2001	16TCN-Ô1	Nợ học phíHóa học 4,, Cơ ứng dụng,Vật liệu học,Ngữ Văn 1,Toán 2,Toán 3,Vật Lý 3,Vật Lý 4,Hóa học 2,Ngữ Văn 4,Thực hành Hàn cơ bản,Kỹ thuật chung về ô ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
130	16000176	Lê Nguyễn Trường	Thịnh	Nam	14/06/2001	16TCN-Ô1	Nợ: Vật liệu học,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
131	16000332	Bùi Đức	Trung	Nam	29/09/2001	16TCN-Ô1	Cơ ứng dụng,Vật liệu học,Ngữ Văn 2,Dung sai lắp ghép và đo lường kỹ thuật,Chính trị,Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống truyền lực,Pháp luật,Bảo dưỡng và s..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
132	16000333	Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	21/08/2001	16TCN-Ô1	Nợ học phíVật liệu học,, Bảo dưỡng và sửa chữa trang bị điện ô tô 1,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
133	16000064	Nguyễn Quốc	Vinh	Nam	20/05/2001	16TCN-Ô1	Nợ học phí, Cơ ứng dụng,Vật liệu học,Toán 2,Toán 3,Vật Lý 2,Vật Lý 3,Vật Lý 4,Hóa học 2,Hóa học 4,Thực hành Hàn cơ bản,Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
134	16000669	Nguyễn Thế	Vinh	Nam	25/07/2001	16TCN-Ô1	Nợ học phíToán 2,, Cơ ứng dụng,Vật liệu học,Hóa học 3,Thực hành Hàn cơ bản,Dung sai lắp ghép và đo lường kỹ thuật,Bảo dưỡng và sửa chữa trang bị điện ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
135	16001288	Nguyễn Đức	Vương	Nam	22/03/1997	16TCN-Ô1	Nợ học phíCơ ứng dụng,Hóa học 4,, An toàn lao động,Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống truyền lực,Pháp luật,Kiểm tra và sửa chữa PAN ô tô,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
136	16000137	Nguyễn Phạm Tuấn	Anh	Nam	23/09/2001	16TCN-QTD	Nợ học phí, Toán 4,Vật Lý 4,Hóa học 4,Ngữ Văn 4,Chính trị,Phân tích hoạt động kinh doanh,Kinh tế thương mại và dịch vụ,Quản trị sản xuất kinh doanh,Qu..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
137	16003035	Trương Quế	Anh	Nữ	29/03/2001	16TCN-QTD	Nợ: Thực tập tốt nghiệp,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
138	16000319	Đoàn Lê Ngọc	Ánh	Nữ	15/12/2001	16TCN-QTD	Nợ: Nguyên lý thống kê,Tài chính doanh nghiệp,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
139	16000215	Phan Thị Bảo	Hân	Nữ	01/02/2001	16TCN-QTD	Nợ học phí, Hóa học 1,Toán 3,Tài chính doanh nghiệp,Pháp luật,Thực tập tốt nghiệp,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
140	16000446	Nguyễn Lê Ái	Hằng	Nữ	14/07/2000	16TCN-QTD	Kinh tế vi mô,Soạn thảo văn bản,Thống kê doanh nghiệp,Vật Lý 3,Kế toán doanh nghiệp,Quản trị doanh nghiệp,Pháp luật,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi

STT	MSHS	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
141	16000316	Đoàn Thị Thanh	Huyền	Nữ	26/09/2001	16TCN-QTD	Nợ: Soạn thảo văn bản,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
142	16000645	Lê Minh	Huyền	Nữ	16/11/2001	16TCN-QTD	Nợ học phí, Kinh tế vi mô, Nguyên lý thống kê, Toán 1, Toán 2, Toán 3, Toán 4, Vật Lý 3, Vật Lý 4, Hóa học 2, Hóa học 3, Hóa học 4, Ngữ Văn 4, Marketing, Tài chính..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
143	16000589	Trần Thị Mỹ	Huyền	Nữ	13/06/2001	16TCN-QTD	Nợ học phí, Toán 1, Toán 3, Ngữ Văn 2,, Kinh tế vi mô, Nguyên lý kế toán, Kế toán doanh nghiệp, Quản trị chuỗi cung ứng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
144	16003114	Bùi Huỳnh Nguyên	Khải	Nam	04/06/1998	16TCN-QTD	Nợ học phí, Soạn thảo văn bản, Tài chính doanh nghiệp, Quản trị sản xuất kinh doanh, Lý thuyết quản trị kinh doanh, Pháp luật, Thực tập tốt nghiệp, Ngoại ng..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
145	16000027	Hà Văn	Khải	Nam	10/10/2001	16TCN-QTD	Nợ học phí, Toán 1, Toán 2, Toán 3, Toán 4, Vật Lý 4, Hóa học 2, Hóa học 3, Hóa học 4, Ngữ Văn 4, Tài chính doanh nghiệp, Kế toán doanh nghiệp, Tin học văn phòng..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
146	16000633	Vũ Trung	Kiên	Nam	15/12/2001	16TCN-QTD	Nợ học phí, Thống kê doanh nghiệp, Toán 4, Vật Lý 3, Hóa học 4, Ngữ Văn 4, Chính trị, Lý thuyết quản trị kinh doanh, Pháp luật, Thực tập tốt nghiệp, Quản trị t..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
147	16000479	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	Nữ	24/05/1999	16TCN-QTD	Anh văn 1, Chính trị, Kế toán doanh nghiệp, Phân tích hoạt động kinh doanh, Thực tập tốt nghiệp, Quản trị tiêu thụ bán hàng, Kinh doanh quốc tế,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
148	16003629	Nguyễn Ngọc Thanh	Thủy	Nữ	07/07/2000	16TCN-QTD	Nợ: Thực tập tốt nghiệp, Kinh doanh quốc tế,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
149	16000469	Nguyễn Phương	Anh	Nam	22/07/2000	16TCN-QTM1	Nợ: Cơ sở dữ liệu,, Hóa học 3, Tin học văn phòng, Anh văn chuyên ngành, An toàn mạng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
150	16000160	Trần Chí	Bảo	Nam	10/12/2001	16TCN-QTM1	Nợ học phí, Chuyên đề,, Quản trị mạng, An toàn mạng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
151	16000248	Nguyễn Thanh	Bình	Nam	15/09/2001	16TCN-QTM1	Nợ: Thiết kế trang WEB, Chuyên đề, Pháp luật, An toàn mạng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
152	16000647	Nguyễn Hoàng Quốc	Đạt	Nam	04/01/2001	16TCN-QTM1	Nợ: An toàn mạng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi

STT	MSHS	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
153	16000634	Trần Thị Ánh	Giàu	Nữ	01/09/2001	16TCN-QTM1	Nợ: An toàn mạng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
154	16000068	Nguyễn Ngọc	Hải	Nam	12/06/2001	16TCN-QTM1	Nợ học phí, Cơ sở dữ liệu, Toán 1, Vật Lý 1, Hóa học 1, Toán 3, Toán 4, Vật Lý 4, Hóa học 4, Ngữ Văn 4, Kiến trúc máy tính, Lập trình căn bản, Toán ứng dụng, Lắp ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
155	16000292	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	24/11/2001	16TCN-QTM1	Cơ sở dữ liệu,, Lập trình căn bản, Lắp ráp và cài đặt máy tính, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, Thiết kế trang WEB, An toàn mạng, Hệ điều hành Linux, Lập tr..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
156	16000183	Nguyễn Hoàng	Hùng	Nam	23/08/2001	16TCN-QTM1	Nợ: An toàn mạng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
157	16000196	Đinh Duy	Khánh	Nam	03/11/2000	16TCN-QTM1	Nợ học phí, Anh văn 1, Hóa học 1, Toán 3, Hóa học 3, Thiết kế trang WEB, Quản trị mạng, Chuyên đề, Pháp luật, Quản trị hệ thống WebServer và MailServer, An toà..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
158	16002938	Lâu Quay	Kin	Nam	11/01/2000	16TCN-QTM1	Nợ: An toàn mạng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
159	16001779	Đặng Xuân	Lộc	Nam	25/07/2000	16TCN-QTM1	Nợ học phí Cơ sở dữ liệu, Toán 1, Toán 4, Hóa học 2, Hóa học 4,, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, An toàn mạng, Hệ điều hành Linux, Lập trình trực quan,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
160	16000299	Nguyễn Thanh	Long	Nam	12/04/2000	16TCN-QTM1	Nợ: Cơ sở dữ liệu,, Anh văn 1, An toàn mạng, Hệ điều hành Linux,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
161	16001496	Lê Minh	Luân	Nam	20/09/2001	16TCN-QTM1	Nợ: Cơ sở dữ liệu,, Tin học văn phòng, Tin học, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
162	16000496	Nguyễn Hoàng	Mạnh	Nam	22/07/2000	16TCN-QTM1	Nợ học phí Chuyên đề,, Tin học văn phòng, Phân tích thiết kế hệ thống thông tin, Quản trị mạng, An toàn mạng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
163	16000161	Đặng Phương	Nam	Nam	25/02/2001	16TCN-QTM1	Nợ học phí, Cơ sở dữ liệu, Toán 2, Toán 4, Vật Lý 4, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, Thiết kế trang WEB, Quản trị mạng, Chuyên đề, Pháp luật, Quản trị hệ thống..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
164	16000209	Đặng Vũ Thành	Nam	Nam	15/05/2001	16TCN-QTM1	Cơ sở dữ liệu, Hóa học 1, Chuyên đề,, Vật Lý 3, Lập trình căn bản, Anh văn chuyên ngành, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, Phân tích thiết kế hệ thống thông t..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi

STT	MSHS	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
165	16000667	Bùi Hữu	Nghĩa	Nam	21/07/2001	16TCN-QTM1	Nợ: Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, An toàn mạng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
166	16000268	Nguyễn Lê Trọng	Nghĩa	Nam	28/02/2001	16TCN-QTM1	Nợ: An toàn mạng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
167	16000951	Đồng Xuân	Oánh	Nam	04/12/2001	16TCN-QTM1	Nợ: An toàn mạng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
168	16000350	Lê Huỳnh	Phúc	Nam	25/11/2001	16TCN-QTM1	Nợ học phí, Cơ sở dữ liệu, Vật Lý 1, Hóa học 1, Toán 2, Toán 4, Vật Lý 4, Hóa học 2, Hóa học 4, Ngữ Văn 4, Tin học văn phòng, Lập trình căn bản, Anh văn chuyên n..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
169	16000447	Nguyễn Lê Ái	Phúc	Nữ	28/08/2001	16TCN-QTM1	Nợ học phí Cơ sở dữ liệu,, Kiến trúc máy tính, Vẽ đồ họa (Photoshop/Coreldraw), Anh văn chuyên ngành,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
170	16000300	Phan Hoàng	Quân	Nam	05/04/2001	16TCN-QTM1	Nợ: Cơ sở dữ liệu, Chuyên đề,, Toán 1, Hóa học 1, Toán 2, Toán 3, Toán 4, Vật Lý 3, Vật Lý 4, Hóa học 2, Hóa học 3, Tin học văn phòng, Lập trình căn bản, Nguyên lý hệ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
171	16000512	Trần Anh	Quân	Nam	30/07/2001	16TCN-QTM1	Nợ: Cơ sở dữ liệu, Hóa học 1, Ngữ Văn 1, Toán 3,, Toán 1, Vật Lý 1, Toán 2, Toán 4, Hóa học 3, Lập trình căn bản, Lập trình trực quan,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
172	16000189	Hoàng	Son	Nam	13/10/2001	16TCN-QTM1	Nợ: Nợ học phí Cơ sở dữ liệu, Toán 3, Chuyên đề,, Nguyên lý hệ điều hành, An toàn mạng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
173	16000054	Nguyễn Thanh	Son	Nam	05/10/2001	16TCN-QTM1	Nợ: Cơ sở dữ liệu,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
174	16002525	Trần Thái	Son	Nam	07/12/2001	16TCN-QTM1	Nợ: Nợ học phí Cơ sở dữ liệu, Hóa học 2,, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, An toàn mạng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
175	16000507	Phạm Trung	Trọng	Nam	31/08/2000	16TCN-QTM1	Nợ học phí, Chính trị, Phân tích thiết kế hệ thống thông tin, Thiết kế, xây dựng mạng LAN, Quản trị mạng, Chuyên đề, Pháp luật, Quản trị hệ thống WebServer ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
176	16000228	Nguyễn Trần Thanh	Tú	Nam	19/09/2000	16TCN-QTM1	Nợ học phí, Anh văn 1, Cơ sở dữ liệu, Toán 1, Vật Lý 1, Hóa học 1, Ngữ Văn 1, Toán 2, Toán 3, Toán 4, Vật Lý 3, Vật Lý 4, Hóa học 2, Hóa học 3, Hóa học 4, Ngữ Văn 2..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi

STT	MSHS	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
177	16000197	Hà Anh	Tuấn	Nam	26/09/2001	16TCN-QTM1	Nợ: Nợ học phí Cơ sở dữ liệu, Toán 3,, Toán 2, Hóa học 3, Hóa học 4, Thiết kế, xây dựng mạng LAN,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
178	16000484	Lưu Mạnh Đình	Tùng	Nam	17/02/2001	16TCN-QTM1	Nợ: Cơ sở dữ liệu,, Toán 2, Hóa học 2, An toàn mạng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
179	16000168	Tô Cẩm	Tường	Nam	07/08/2000	16TCN-QTM1	Nợ: Cơ sở dữ liệu, Toán 4, Chuyên đề,, Anh văn 1, Tin học văn phòng, Kiến trúc máy tính, Vẽ đồ họa (Photoshop/Coreldraw), Toán ứng dụng, Anh văn chuyên ngành, Mạn..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
180	16000420	Phạm Trọng	Vinh	Nam	05/06/2001	16TCN-QTM1	Nợ: Nợ học phí, Cơ sở dữ liệu, Toán 2, Mạng máy tính, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, Chính trị, Phân tích thiết kế hệ thống thông tin, Thiết kế, xây dựng mạng ..., ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
181	16000671	Đỗ Ngọc Triệu	Vỹ	Nam	20/03/2001	16TCN-QTM1	Nợ: Nợ học phí Chuyên đề,, Hóa học 2, Quản trị hệ thống WebServer và MailServer,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi
182	16000466	Sai Trùng	Xanh	Nam	09/01/2001	16TCN-QTM1	Nợ: Nợ học phí Hóa học 2,, Pháp luật, An toàn mạng,, ĐVHT không đạt lớn hơn ĐVHT nợ cho phép dự thi

Tổng cộng danh sách có **182** học sinh.

Người lập biểu

PHÒNG TUYỂN SINH - ĐÀO TẠO

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Võ Thị Xuân Thor



Nguyễn Thị Nhuận



Đinh Văn Đệ